

**BIỂU TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý CÁC CƠ QUAN/ĐƠN VỊ ĐỐI VỚI
Tờ trình, Quyết định Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành,
sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp,
di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn, công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực,
viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Quyết định Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn, công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

1. Tổng số cơ quan/đơn vị xin ý kiến góp ý 136 cơ quan/đơn vị; Trong đó có 25/136 cơ quan/đơn vị có văn bản đóng góp ý kiến (ý kiến nhất trí 22/25, ý kiến đề nghị chỉnh sửa, bổ sung 03/25).

2. Kết quả cụ thể như sau:

STT	Tên cơ quan, đơn vị góp ý	Nhất trí	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình	Ghi chú
1	Sở Giáo dục và Đào tạo		1. Rà soát lỗi chính tả, thể thức trong dự thảo Tờ trình, cụ thể: cụm từ “sử lý” đề nghị sửa thành “xử lý”; rà soát cách ghi số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan, căn cứ pháp lý bảo đảm thống nhất trong toàn văn bản. 2. Rà soát mốc thời gian tại mục IV của dự thảo Tờ trình. Một số nội dung đang ghi năm 2025 như “ngày 11/5/2025”, “ngày/5/2025”, trong khi hồ sơ dự thảo là năm 2026; đề nghị chỉnh sửa cho thống nhất, phù hợp với thời điểm xây dựng, trình ban hành văn bản. 3. Rà soát cách ghi Thông tư số 10/2026/TT-BNNMT. Trong dự thảo Tờ trình có chỗ ghi “Thông tư số 10/2026/TT-BNNMT”, đề nghị ghi đầy đủ, thống nhất là “Thông tư số 10/2026/TT-BNNMT”. 4. Rà soát tên Điều 8 của Quy định kèm theo. Tên Quyết định và phạm vi điều chỉnh có nêu “khu du lịch, di tích lịch sử; điểm du lịch”, tuy nhiên tên Điều 8 đang ghi “điểm du lịch, khu du lịch”. Đề	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.	

			ng nghị chỉnh lại cho thống nhất, ví dụ: “Điều 8. Quy định về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng khu du lịch, khu di tích lịch sử, điểm du lịch”. 5. Rà soát Điều 10 khoản 4 về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã. Nội dung về chế độ báo cáo đang có dấu hiệu trùng lặp, đồng thời có hai mốc thời gian báo cáo khác nhau là trước ngày 10/4 và trước ngày 15/4. Đề nghị biên tập lại để bảo đảm rõ trách nhiệm, rõ đầu mối nhận báo cáo và thống nhất thời hạn thực hiện. 6. Rà soát câu chữ tại Điều 10 khoản 2 điểm d. Nội dung “Tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh và các khu vực trọng điểm xung yếu...” chưa rõ nghĩa và có lỗi chính tả. Đề nghị chỉnh sửa thành: “Tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh về các khu vực trọng điểm, xung yếu và phương án bảo vệ trọng điểm xung yếu đối với công trình phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý.”		
2	Phòng Địa chất, Khoáng sản và Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường		1. Tại “Điều 4 Quy định về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác” của Dự mới nêu các quy định đối với các mỏ khai thác lộ thiên trên mặt đất, chưa có quy định đối với các mỏ cát, sỏi lòng sông suối và các mỏ khai thác hầm lò. Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung Điều 4 như sau: “1. Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các biện pháp phòng, chống các sự cố do thiên tai gây ra theo phương châm “Bốn tại chỗ, ba sẵn sàng” để chủ động ứng phó kịp thời; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xảy ra sự cố do thiên tai vì nguyên nhân chủ quan gây ảnh hưởng đến tính mạng con người và tài sản; - Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị để xử lý khi có tình huống thiên tai xảy ra, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. - Khai thác khoáng sản theo đúng giấy phép khai thác khoáng sản được cấp; thực hiện kiểm tra các điều kiện khai thác, bảo đảm an toàn theo đúng thiết kế đã được thẩm định, phê duyệt. Khai thác theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế mỏ, ranh giới, diện tích, độ sâu cho phép;	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.	

			2. Đối với khai thác cát, sỏi lòng sông, suối - Dừng ngay toàn bộ hoạt động khai thác, vận chuyển cát, sỏi cho đến khi các thủy điện Tuyên Quang đóng toàn bộ các cửa xả đáy. - Rà soát, kiểm tra phương tiện, thiết bị; đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão; neo, đậu tàu vào vị trí an toàn, không được để tàu thuyền trôi trên sông khi có mưa, bão; phải có biện pháp chủ động phòng tránh và ứng phó khi thủy điện xả lũ, khi có thiên tai, giông bão; đảm bảo an toàn về người và tài sản của Nhà nước, người dân, doanh nghiệp. - Thời gian vận hành, điều tiết xả lũ của hồ chứa thủy điện trong mùa lũ theo quy định tại Điều 2 Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng ban hành kèm theo Quyết định số 740/QĐ- TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ, trong thời gian này các đơn vị hoạt động khai thác khoáng sản trên lòng sông, suối phía hạ lưu hồ thủy điện phải có biện pháp chủ động phòng tránh và ứng phó khi hồ chứa thủy điện xả lũ, đảm bảo an toàn về người và tài sản. 3. Đối với khai thác hầm lò - Phần diện tích trên mặt đất thực hiện tương tự như đối với các mỏ khai thác lộ thiên và các Dự án chế biến khoáng sản. - Kiểm tra hệ thống chống bụi nước lò và hệ thống chèn chống lò, thoát nước, tháo khô lò các thời điểm trước, trong và sau khi xảy ra thiên tai. 4. Đối với khai thác lộ thiên - Xây dựng, thực hiện phương án ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai (<i>giằng néo, che chắn và chống tốc mái...</i>) cho nhà xưởng, nhà làm việc, nhà ở cho công nhân, kho tàng, đặc biệt là các kho chứa thành phẩm, bán thành phẩm; khơi thông hệ thống tiêu thoát nước nội bộ tránh xảy ra ngập cục bộ; duy trì sự làm việc bình thường của các máy phát điện dự phòng để chủ động cung cấp điện trong các tình huống bất khả kháng do thiên tai gây ra. - Có biện pháp giảm độ sâu phần đáy moong, thoát nước không để tạo thành hồ chứa nước nhằm bảo đảm an toàn. - Rào, chắn xung quanh khu vực thực hiện dự án khai thác khoáng sản, khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, phía trên các vách moong hiện hữu (<i>đặc biệt là khu vực đã tạo thành hồ chứa nước</i>),		
--	--	--	--	--	--

		cấm biển báo nguy hiểm, bố trí lực lượng bảo vệ thường xuyên kiểm tra không để người dân, gia súc vào khu vực mỏ (<i>đặc biệt nghiêm cấm việc tắm, bơi lội tại hố chứa nước, đi lại trên vách, bờ moong</i>). - Thường xuyên kiểm soát khu vực khai thác khoáng sản, khu vực bãi thải và các khu vực khác có liên quan; trường hợp có dấu hiệu không bảo đảm an toàn, sạt, trượt, lở đất, đá phải dừng ngay hoạt động khai thác, chẻ biến, đồng thời có biện pháp đảm bảo an toàn, nhanh chóng khắc phục tạm thời sự cố và báo cáo kịp thời tới cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết. - Rà soát hệ thống thoát nước mưa bề mặt, đê bao quanh các khu vực của mỏ để tiến hành cải tạo, gia cố; kiểm tra hệ thống chống sạt lở bờ moong, ngập thiết bị, bãi thải mỏ, đập chắn, hồ chứa nước thải, bùn thải. Đặc biệt là tại các mỏ có nguy cơ xảy ra trượt lở, sạt lở đất phải đảm bảo chắc chắn không bị sạt lở do mưa bão gây ra. 5. Đối với các Dự án chế biến khoáng sản Kiểm tra kho chứa chất thải nguy hại, xăng dầu, bãi thải mỏ, vật tư kho tàng, tháo khô mỏ, các công trình chống thấm, chống tràn, máy móc, thiết bị tại khu nghiền, sàng tuyển khoáng, hệ thống đường dây cấp điện, hệ thống chống sét, bãi chứa quặng và hồ chứa thải quặng.		
3	Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị sửa đổi phần căn cứ và Khoản 2 Điều 9 của dự thảo quyết định: <i>Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ và Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ</i> thành Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.	